

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 21/2021/HS-ST.

Ngày: 07-6-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Điều.

2. Ông Ngô Đình Quốc.

Thư ký phiên tòa: bà Đoàn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Dương Thanh Nhuận - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá D, sinh năm 1991, tại tỉnh Phú Yên (tên gọi khác: không); Nơi đăng ký thường trú và cư trú: thôn PBN, xã HT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ; mẹ: Nguyễn Thị Tr (chết); bị cáo chưa có vợ, con; anh, em ruột: không; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 23/9/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, chấp hành xong ngày 17/7/2014, đã xóa án tích. Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

* ***Bị hại:*** Nguyễn Thành L, sinh năm 1994 (chết).

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Nguyễn Hữu L2, sinh năm 1971 và bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1974 (là cha mẹ ruột của Nguyễn Thành L); Nơi cư trú: thôn PBN, xã HT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Bà Võ Thị Thu H ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu L2 theo văn bản ủy quyền ngày 19/02/2021 (có mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1967 (vắng mặt);
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 (có mặt);
- Bà Trần Thị Huyền C, sinh năm 1987 (vắng mặt);
- Ông Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Cùng cư trú tại: thôn PBN, xã HT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2020, Nguyễn Bá D và Nguyễn Thành L (bị hại) ăn nhậu tại nhà D ở thôn Phước Bình Nam, xã Hòa Thành, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xong, L rủ D đến phường P, thành phố TH uống cà phê. Trong tình trạng có nồng độ cồn 0,608mg/l khí thở, Nguyễn Bá D điều khiển xe mô tô biển số 78G1-429.xx (D đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Thành L lưu hành hướng Bắc – Nam trên đường bê tông liên thôn rộng 3,1m thuộc thôn Phước Bình Nam, xã Hòa Thành, thị xã Đông Hòa, mặt đường bằng phẳng thẳng, lề đường phía Tây tiếp giáp ruộng nước rộng 1,8m, sau 40cm. Nguyễn Bá D điều khiển xe không làm chủ tốc độ tự gây tai nạn làm L rơi xuống ruộng nước chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 208/TgT ngày 19/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: nguyên nhân chết của Nguyễn Thành L là do ngạt nước.

Về dân sự: Nguyễn Bá D đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa thu giữ: 01 xe mô tô mang biển số 78G1-429.xx, số máy E3T6E275..., số khung 1720HY034...; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 78G1-429.xx, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AN 110xxx mang tên Nguyễn Bá D.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố Nguyễn Bá D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hữu L2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố theo Cáo trạng số: 22/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 15 đến 18 tháng tù giam; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô mang biển số 78G1-429.xx, số máy E3T6E275..., số khung 1720HY034... đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 78G1-429.xx để đảm bảo thi hành án; trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AN 110xxx cho bị cáo Nguyễn Bá D.

Về dân sự: Bị hại đã bồi thường 15.500.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm 90.000.000 đồng, bị cáo D tự nguyện tiếp tục bồi thường số tiền 90.000.000 đồng cho gia đình bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với số tiền đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của người làm chứng đã có lời khai, không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Bá D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; về thời gian, địa điểm, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2020, tại đường bê tông liên thôn rộng 3,1m thuộc thôn PBN, xã HT, thị xã Đ, mặt đường bằng phẳng thẳng, lề đường phía Tây tiếp giáp mương nước rộng 1,8m, sau 40cm. Nguyễn Bá D trong tình trạng có nồng độ cồn (0,608mg/l khí thở) điều khiển xe chở Nguyễn Thành L không làm chủ tốc độ, tự gây tai nạn làm L rơi xuống mương nước chết (chết do ngạt nước).

Hành vi của bị cáo khi tham gia giao thông đã vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia *“Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: “8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”*, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới đến tính mạng mà pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương đối với người tham gia giao thông, nên cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: ngày 23/9/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*, chấp hành xong

ngày 17/7/2014, đã xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo bị mồ côi cha, mẹ bị cáo đã chết. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử chấp nhận, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp, đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng nghề nghiệp bị cáo là thợ hồ, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình của bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 15.500.000đ; đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Hữu L2 yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm 90.000.000 đồng, bị cáo D đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 90.000.000 đồng cho gia đình bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với số tiền đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu.

[9] Về vật chứng:

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô mang biển số 78G1-429.xx, số máy E3T6E275..., số khung 1720HY034..., đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 78G1-429.xx đứng tên Nguyễn Bá D để bảo đảm thi hành án.

Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AN 110xxx cho Nguyễn Bá D.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Bá D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 591 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Bá D phải tiếp tục bồi thường số tiền 90.000.000đ (*chín mươi triệu đồng*) cho gia đình người bị hại (đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Hữu L2, bà Võ Thị Thu H).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

4. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô mang biển số 78G1-429.xx, số máy E3T6E275..., số khung 1720HY034..., đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 78G1-429.xx đứng tên Nguyễn Bá D để bảo đảm thi hành án.

Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AN 110xxx cho Nguyễn Bá D.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Bá D, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Hữu L2, bà Võ Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Thị xã, Tỉnh;
- Công an thị xã Đông Hoà;
- THADS thị xã Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Duyên